TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐƠN DƯƠNG** TỈNH LÂM ĐỒNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2025/DS-ST
Ngày: 11-6-2025
V/v: *"Tranh chấp dân sự về họ (huê)"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐƠN DƯƠNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lê Thị Phúc;**
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà **Kơ Ria Trâm;**
2. Ông **K'Đim**

Thư ký phiên tòa: Ông **Vũ Minh Tiến** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Việt** - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 136/2024/TLST-DS ngày 09 tháng 10 năm 2024 về việc: "*Tranh chấp dân sự về họ (huê)"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2025/QĐ - DS ngày 08 tháng 5 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 17/2025/QĐST - DS ngày 26 tháng 5 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Ma B; sinh năm: 1989; Địa chỉ: Thôn B, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng;

Bị đơn: bà Ma T; sinh năm: 1979; Địa chỉ: Thôn B, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Zan Tuer X; sinh năm: 1984; Địa chỉ: Thôn B, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng;
- Bà Ka Tuer D; sinh năm: 1999; Địa chỉ: Thôn B, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng;
- Bà Ma D1; sinh năm: 1964; Địa chỉ: Thôn B, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng;
- Bà Ma Ý; sinh năm: 1995; Địa chỉ: Thôn B, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng;
- Bà K'Jơ Ma T1; Địa chỉ: Thôn B, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng;
- Bà Phú Thị H; sinh năm: 1995; Địa chỉ: Thôn B, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng;
- Bà Sang Tố U; sinh năm: 1998; Địa chỉ: Thôn B, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng;
- Bà Cill Pam Drao W; sinh năm: 1995; Địa chỉ: Thôn B, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng;

(Bà Ma B, bà Zan Tuer X, bà Ka Tuer D, bà Ma D1, bà Ma Ý, bà K'Jơ Ma T1, bà Phú Thị H, bà Sang Tố U, bà Cill Pam D2 Wơi có đơn xin giải quyết vắng mặt; bà Ma T vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và quá trình làm việc, phía nguyên đơn trình bày:

Bà có tham gia chơi 04 phần (04 chân) huê do bà Ma T làm chủ cái. Huê được áp xổ ngày 10/10/2021, tổng cộng có 110 phần (chân) huê, mỗi chân 200.000đ, huê xổ chủ nhật hàng tuần. Danh sách chơi huê có ghi 64 người chơi, trong đó có nhiều người chơi nhiều chân huê nên tổng cộng là 110 chân. Trong danh sách huê, bà Ma T ghi tên bà là Nai B1 nhưng thực chất tên bà là Ma B. Trong danh sách huê ghi tên N Buýt là 3 chân và sau đó bà chơi bổ sung thêm 1 chân sau này, tổng cộng là 04 chân.

Những chân huê của bà là những chân hốt gần cuối huê (lúc gần mãn huê). Sau khi chốt 04 chân huê thì bà T nợ bà 70.000.000đ. Bà Ma T đã trả được 4.340.000đ, tiếp theo trả thêm được 6.140.000đ. Còn nợ lại 59.520.000đ. Sau đó bà Ma T không trả nữa. Giữa bà Ma T, bà và bà Zan Tuer X, bà Ka Tuer D, bà Ma D1, bà Ma Ý, bà K'Jơ Ma T1, bà Phú Thị H, bà Sang Tố U, bà Cill Pam Drao W1 thống nhất là bà sẽ thu huê của các bà Zan Tuer X, M, bà Ma Ý, K'Jơ M, Phú Thị H, Sang Tố U, Cill P Drao Wơi để cấn trừ số tiền huê 59.520.000đ bà T còn nợ bà. Do những người này là huê chết, có nghĩa vụ đóng huê chết cho bà T thì bà T cấn những người này đóng trực tiếp cho bà luôn. Tổng cộng bà thu của Z 3.500.000đ, Ka Tuer Diễm 4.100.000đ, Ma Doan: 6.400.000đ, Ma Ý: 2.200.000đ, Ma Thu (K'Jơ M): 6.000.000đ, Phú Thị H: 7.000.000đ, Sang Tố U: 6.900.000đ, Cill Pam D: 14.690.000đ. Tổng số tiền bà thu được của những người huê chết này là 50.790.000đ. Số tiền huê chết bà Ma T còn nợ lại bà là 8.730.000đ, bà đã yêu cầu bà Ma T trả nợ nhưng bà Ma T không trả.

Do vậy bà khởi kiện yêu cầu bà Ma T trả cho bà số tiền huê còn thiếu là 8.730.000đ.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 07/3/2025 bà Ma T trình bày:

Bà là chủ cái huê ngày 10/10/2021, tổng cộng có 110 phần (chân) huê, mỗi chân 200.000đ, huê xổ chủ nhật hàng tuần. Trong đó có nhiều người chơi nhiều chân huê nên tổng cộng là 110 chân. Trong dây huê, bà Ma B có chơi 03 chân. Sau đó bà Ma B hốt huê, bà Ma T và bà Ma B đã chốt huê của bà Ma B. Số tiền chốt cụ thể bao nhiêu thì bà không nhớ. Sau khi chốt huê bà có giao cho bà Ma B đi thu huê chết của bà Zan Tuer X, bà Ka Tuer D, bà Ma D1, bà Ma Ý, bà K'Jơ Ma T1, bà Phú Thị H, bà Sang Tố U, bà Cill Pam Drao W1 để trừ vào số tiền huê của bà Ma T. Bà xác nhận, sau khi bà Ma B thu huê chết của những người này (Zan T, Ka Tuer D, M, Ma Ý, K'Jơ M, Phú Thị H, Sang Tố U, C) thì bà còn nợ lại bà Ma B 8.730.000đ, bà Ma B có đến đòi nợ nhưng do bà Ma B nói hỗn với bà nên bà không đồng ý trả tiền cho bà Ma B.

Theo bà, việc chơi huê giữa bà và bà Ma B thì bà Ma B ghi giấy tờ rất đầy đủ, rõ ràng và chụp hình cho bà xem. Bà xác nhận những giấy tờ bà Ma B ghi về số tiền huê là đúng.

Theo bà, huê được xổ đến cuối huê, không dừng huê giữa chừng. Những tháng cuối một số người huê chết không đóng tiền huê cho bà để bà có tiền chồng cho những người huê sống.

Nay bà Ma B khởi kiện bà yêu cầu bà trả 8.730.000đ thì bà không đồng ý trả, bà yêu cầu bà Ma B phải đến nhà bà, nói chuyện, xin lỗi bà thì bà mới tính tiền huê cho bà Ma B.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày:

Các bà Zan Tuer X, Ka Tuer D, M, Ma Ý, bà K'Jơ Ma T1, Phú Thị H, Sang Tố U, Cill Pam Drao W1 đều xác nhận các bà có tham gia chơi huê 200.000đ, áp xổ ngày 10/10/2021, tổng cộng có 110 phần (chân) xổ chủ nhật hàng tuần do bà Ma T làm cái huê. Các bà đều là huê chết (đã hốt từ trước). Giữa bà Ma T, bà Ma B và các bà thống nhất với nhau là các bà sẽ đóng huê chết cho bà Ma B để cấn số nợ bà Ma T nợ bà Ma B (thay vì đóng huê chết cho bà Ma T thì các bà đóng huê chết cho bà Ma B). Do vậy các bà đã đóng huê cho bà Ma B, trong đó: Bà Zan Tuer X đóng 3.500.000đ, bà Ka Tuer D đóng 4.100.000đ, bà Ma D1 đóng 6.400.000đ, bà Ma Ý đóng 2.200.000đ, bà K Ma Thu đóng 6.000.000đ, bà Phú Thị Hồng Đ 7.000.000đ, bà S Tố Uyên đóng 6.900.000đ, bà Cill Pam D2 Wơi đóng 14.690.000đ.

Các bà đã đóng huê chết cho bà Ma B đầy đủ và không còn nợ lại tiền huê bà Ma T hay bà Ma B. Dây huê đã mãn từ lâu, nghĩa vụ của các bà đã hoàn thành, hiện nay các bà không còn nợ ai trong dây huê này nữa. Việc bà Ma T nợ tiền bà Ma B không liên quan gì đến các bà.

Nay các bà đều xin Tòa án giải quyết vắng mặt các bà trong vụ án này và không có yêu cầu hay ý kiến gì.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập hợp lệ bà Ma T đến Tòa án để trình bày lời khai, đối chất, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng bà Ma T vắng mặt và không trình bày gì thêm. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã có đơn xin giải quyết vắng mặt. Vì vậy, Tòa án không tiến hành hòa giải được vụ án. Tòa án tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ, thông báo cho các đương sự vắng mặt được biết về kết quả phiên họp và đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung.

Tại phiên tòa

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến cho rằng trong quá trình tố tụng, Tòa án và nguyên đơn đã thực hiện đúng các quy định của luật tố tụng; riêng bị đơn bà Ma T không thực hiện đúng quyền và nghĩa của bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan quy định tại Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự; đồng thời đề nghị Tòa án chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Bà Ma B; buộc bị đơn bà Ma T có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn Bà Ma B tổng số tiền 8.730.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Ý kiến của kiểm sát viên, nguyên đơn, Hội đồng xét xử nhận định:

[1].Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn bà Ma T trả số tiền bị đơn còn nợ huê nguyên đơn 8.730.00đ nên đây là tranh chấp dân sự về họ (huê) quy định tại Điều 471 Bộ luật Dân sự năm 2015. Bị đơn có nơi cư trú tại xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng nên căn cứ khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn bà Ma T đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai theo đúng quy định tại các Điều 175, 177, 179 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 nhưng vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Bà Ma B, bà Zan Tuer X, bà Ka Tuer D, bà Ma D1, bà Ma Ý, bà K'Jơ Ma T1, bà Phú Thị H, bà Sang Tố U, bà Cill Pam D2 Wơi có đơn xin giải quyết vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bà Ma B, bà Zan Tuer X, bà Ka Tuer D, bà Ma D1, bà Ma Ý, bà K'Jơ Ma T1, bà Phú Thị H, bà Sang Tố U, bà Cill Pam D2 Wơi có, bà Ma T theo thủ tục chung và dành quyền kháng cáo vắng mặt cho các đương sự theo quy định.

[2]. Về áp dụng pháp luật nội dung:

[2.1]. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Ma B yêu cầu bị đơn bà Ma T trả cho nguyên đơn số tiền nợ huê 8.730.000đ của dây huê 110 chân, áp xổ ngày 10/10/2021 thì thấy rằng: Bà Ma B và bà Ma T đều xác nhận bà Ma T làm chủ cái huê 110 chân, mỗi chân 200.000đ, xổ chủ nhật hàng tuần, huê áp xổ ngày 10/10/2021. Mặc dù số chân huê của bà Ma B tham gia chơi và số tiền chốt huê khi bà Ma B hốt huê các bên không thống nhất với nhau (theo bà Ma B thì bà Ma B chơi 04 chân, theo bà Ma T thì bà Ma B chơi 03 chân. Theo bà Ma B thì sau khi chốt huê thì bà Ma T phải chồng cho bà Ma B 70.000.000đ, theo bà Ma T thì bà Ma T không nhớ số tiền bao nhiêu vì thời gian trôi qua đã lâu) nhưng giữa bà Ma B và bà Ma T đều xác nhận sau khi chốt huê thì bà Ma T có giao cho bà Ma B đi thu huê của các bà Zan Tuer X, Ka Tuer D, M, Ma Ý, bà K'Jơ Ma T1, Phú Thị H, Sang Tố U, Cill P Drao Wơi để cấn trừ số nợ bà Ma T nợ bà Ma B. Bà Ma T và bà Ma B đều xác nhận sau khi bà Ma B thu huê của những người huê chết này (các bà Zan Tuer X, Ka Tuer D, M, Ma Ý, bà K'Jơ Ma T1, Phú Thị H, Sang Tố U, Cill Pam D) thì bà Ma T còn nợ lại bà Ma B 7.830.000đ, bà Ma B đã đòi nợ nhưng bà Ma T không trả. Theo bà Ma T lý do không trả là do bà Ma B đòi nợ mà nói hỗn với bà Ma T, xúc phạm danh dự của Ma T.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan các bà Zan Tuer X, Ka Tuer D, M, Ma Ý, bà K'Jơ Ma T1, Phú Thị H, Sang Tố U, C1 Wơi xác nhận đã đóng huê chết cho bà Ma B theo yêu cầu của bà Ma T, số tiền đóng huê đúng như nguyên đơn đã trình bày.

Như vậy, căn cứ vào lời trình bày của các đương sự và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thì việc bà Ma T còn nợ bà Ma B tiền huê 7.830.000đ là đúng sự thật. Việc bị đơn cho rằng nguyên đơn xúc phạm bị đơn khi đến đòi nợ nhưng nguyên đơn không thừa nhận, bị đơn không đưa ra được chứng cứ chứng minh cho lời trình

bày của mình, do vậy lời trình bày của bị đơn là không có căn cứ. Mặt khác, sự việc trên không xác định đó là điều kiện miễn trừ nghĩa vụ của bị đơn đối với nguyên đơn, do đó Hội đồng xét xử không xem xét. Nếu sau này bà Ma T có chứng cứ hay có yêu cầu sẽ được giải quyết bằng vụ án khác.

Từ những nhận định trên, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Ma B, buộc bị đơn bà Ma T có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn số tiền 8.730.000đ là đúng quy định tại Điều 471 Bộ luật dân sự năm 2015.

Đối với việc bà Ma B thu tiền huê của những người huê chết là các bà Zan Tuer X, Ka Tuer D, M, Ma Ý, bà K'Jơ Ma T1, Phú Thị H, Sang Tố U, Cill Pam Drao W1. Các đương sự xác nhận những người huê chết này đã đóng tiền đầy đủ cho bà Ma B, đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ huê trong dây huê. Không có ai yêu cầu gì đối với những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan này, đồng thời những người này cũng không có yêu cầu gì, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét. Nếu sau này có tranh chấp thì sẽ được giải quyết bằng vụ án dân sự khác.

[2.2]. Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được Toà án chấp nhận nên cần buộc bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Khoản 3 Điều 26, Khoản 1 Điều 35, các Điều 146, 147, 226, 227, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ Điều 471, Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Ma B đối với bị đơn bà Ma T. Buộc bị đơn bà Ma T có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn bà Ma B số tiền 8.730.000 đồng *(tám triệu bảy trăm ba mươi nghìn đồng).*

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí: Buộc bị đơn bà Ma T phải chịu 436.500đ (bốn trăm ba mươi sáu nghìn năm trăm đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Nguyên đơn bà Ma B không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho bà Ma B số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0002680 ngày 09/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đơn Dương.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh Lâm Đồng;
- VKS huyện Đơn Dương;
- THA dân sự huyện Đơn Dương;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Phúc